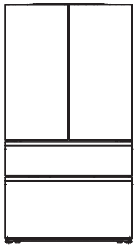

Panasonic®

Hướng dẫn sử dụng
Tủ lạnh gia đình

(Tủ lạnh không đóng tuyết)

Model NR-W621VF-T2

- Sản phẩm này dùng cho hộ gia đình và các mục đích tương tự như:
  - Phòng bếp của cửa hàng, văn phòng hoặc nơi làm việc;
  - Nông trại, khách sạn, trạm nghỉ và địa điểm cư trú;
  - Homestay;
  - Ngành dịch vụ ăn uống và phi bán lẻ.

Sử dụng đúng cách để tiết kiệm điện năng

Phiếu bảo hành đi kèm

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và phiếu bảo hành và giữ lại để tham khảo về sau.
  Đọc kỹ "Lưu ý an toàn" trước khi sử dụng.
- Nếu Quý khách cần sửa chữa hoặc tư vấn, vui lòng liên lạc trung tâm dịch vụ của Panasonic theo số: **18001593** hoặc vào trang web của Panasonic theo địa chỉ (http://panasonic.com/vn/), chúng tôi luôn sẵn sàng phục vụ quý khách.
- Cảm ơn Quý khách đã mua sản phẩm tủ lạnh của Panasonic.
- Ngoại quan, màu sắc, bản vẽ của tủ lạnh dựa trên sản phẩm thật.

Mục lục

Đặc điểm 3
Lưu ý an toàn khi lắp đặt 4
Cách lắp đặt 7
Trữ thực phẩm 11
Giao diện bảng điều khiển và chế độ 12
Cách cài đặt nhiệt độ 14
Cách cài đặt chế độ 15
Cách dùng ngăn lạnh 20
Cách dùng ngăn đông mềm 22
Cách dùng ngăn nhiệt độ đa năng 23
Cách dùng ngăn đá 23
Cách dùng và vệ sinh máy làm đá tự động 24
Cách tháo lắp các phụ kiện 30
Cách xả tuyết và vệ sinh 31
Giải đáp thắc mắc 32
Bảo hành và dịch vụ hậu mãi 35
Danh sách và hàm lượng độc tố có trong sản phẩm 35
Danh sách vật liệu tiếp xúc thực phẩm trong tủ lạnh gia đình 36
Sơ đồ mạch điện 37
Danh sách phụ kiện đi kèm 38
Thông số kỹ thuật 39

Bảo vệ môi trường

Thải bỏ bao bì

Bao bì được làm từ vật liệu có thể tái sử dụng, vui lòng xử lý đúng cách khi thải bỏ. Để bao bì, thùng giấy và màng ni lông xa tầm tay trẻ nhỏ để tránh thương tích hoặc ngạt khí.

Thải bỏ tủ lạnh

- Rút phích cắm điện.
- Cắt dây điện, thải bỏ phích cắm và tủ lạnh cùng nhau.
- Tháo cửa tủ và gioăng nối tránh trường hợp xảy ra tai nạn khi trẻ em chơi đùa.
- Tủ lạnh sử dụng chất làm lạnh dễ cháy, vật liệu cách nhiệt sử dụng Cyclo-Pentane, hãy để cơ quan chức năng thu hồi xử lý sản phẩm tránh gây hại và ảnh hưởng tới môi trường.

Đặc điểm

◆ Thiết kế cao cấp phù hợp với phòng bếp sang trọng
- Bề mặt kính không viền kèm tay nắm hợp kim nhôm đẳng cấp đến từng chi tiết.
- Khay đỡ phát sáng trong ngăn lạnh đem lại cảm giác cao cấp cho tổng thể sản phẩm.

◆ Siêu tiết kiệm điện
- Công nghệ biến tần của Panasonic giúp tăng tiết kiệm điện giảm tiếng ồn.
- Chế độ Smart Memory chuyển đổi ba phương thức vận hành giúp điều hướng tiết kiệm điện ECONAVI.

◆ Máy nén trên nóc tủ
Thiết kế độc quyền của Panasonic chuyển máy nén từ vị trí truyền thống đáy tủ lên nóc tủ, tối ưu không gian sử dụng bên trong.

◆ Hệ thống làm đá tự động
Được trang bị hệ thống làm đá tự động đáp ứng nhu cầu dùng đá mọi lúc. Ngoài ra, tủ còn có chế độ dừng làm đá và làm sạch đá.

◆ Thiết kế ray dẫn mở tối đa
Giúp dễ dàng lấy các thực phẩm sâu trong tủ. Ray trượt chịu lực mạnh tối ưu khả năng chịu nặng, giúp người dùng nhẹ nhàng kéo khay thực phẩm chỉ với một tay.

◆ Ngăn nhiệt độ đa năng
Tùy ý thay đổi nhiệt độ từ 4˚C~-3˚C và -8˚C~-18˚C dựa theo thói quen sinh hoạt và theo mùa, duy trì độ tươi và dinh dưỡng thực phẩm ở mức cao nhất, thuận tiện khi sử dụng.

◆ Ngăn đông mềm
Tùy ý thay đổi nhiệt độ từ 4˚C~-3˚C dựa theo thói quen sinh hoạt và theo mùa, duy trì độ tươi và dinh dưỡng thực phẩm ở mức cao nhất, thuận tiện khi sử dụng.

◆ Bộ kháng khuẩn Nano bạc
Ngăn lạnh được trang bị bộ kháng khuẩn nano bạc giúp giảm sự phát triển của vi khuẩn.

◆ Chế độ cấp đông nhanh
Cấp đông nhanh giữ được hương vị ban đầu của thực phẩm.

◆ Bộ xử lý, màn hình LED
- Ngăn lạnh, ngăn đồng mềm, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá đều được hệ thống bộ xử lý kiểm soát.
- Màn hình LED hiển thị nhiệt độ, chế độ
- Bảng điều khiển cảm ứng ấn nút dễ dàng cài đặt nhiệt độ, chế độ.
- Ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá có chế độ nhắc nhở đóng tủ lạnh.
- Chế độ khóa nút nhấn.

* Chế độ nghỉ ngơi

Lưu ý an toàn khi lắp đặt Vui lòng tuân thủ các Lưu ý an toàn sau

Để phòng tránh nguy cơ thương tích và hư hại tài sản, vui lòng tuân thủ các lưu ý an toàn sau.

■ Mức độ tổn thất và nguy hại khi sử dụng sai cách sẽ được phân rõ như sau.

⚠ Cảnh báo	⚠ Lưu ý
Biểu tượng này biểu thị khả năng gây tử vong hoặc gây thương tích nghiêm trọng.	Biểu tượng này biểu thị khả năng gây thương tích hoặc hư hại tài sản.

■ Các mục cần tuân thủ theo hình ảnh bên dưới.

⃠ Biểu tượng này chỉ các hành động bị cấm.	❗ Biểu tượng này chỉ các hành động phải tuân thủ.

⚠ Cảnh báo

■ Nếu không tuân thủ có thể gây cháy, thương tích, điện giật.

Đối với phích cắm và dây điện

NGHIÊM CẤM

- ■ Không chạm vào phích cắm khi tay ướt.
- ■ Không làm hỏng phích cắm và dây điện.
- ■ Không sử dụng phích cắm và dây hỏng.
- ■ Không buộc dây nguồn.
- ■ Không rút phích cắm bằng cách kéo dây điện.
- ■ Không sử dụng ổ cắm lỏng lẻo.
- ■ Không buộc phích cắm phía sau tủ lạnh.

PHẢI TUÂN THỦ

- ■ Sử dụng nguồn điện AC220V, 10A cho tủ lạnh.
- ■ Cắm vào ổ điện trên tường theo điện áp định mức và cắm chặt phích cắm.
- ■ Nếu sử dụng tủ trong phạm vi dao động điện áp quá lớn (ngoài phạm vi 187~242V) có thể gây hỏng hóc hoặc vận hành bất thường.
- ■ Rút phích cắm ngay khi phích cắm và dây điện có dấu hiệu bất thường.
- ■ Rút phích cắm điện khi bảo dưỡng, vệ sinh tủ.
- ■ Để phích cắm ở vị trí dễ dàng vệ sinh. (Thường xuyên loại bỏ bụi bẩn trên phích cắm. Phích cắm dính nhiều bụi sẽ gây tiếp xúc kém hoặc cháy nổ do ẩm ướt.)
- ■ Để nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế dây nguồn hỏng để tránh gây nguy hiểm.

Khi sử dụng

NGHIÊM CẤM

- Không tự ý tháo ráp sửa chữa và sửa đổi tủ lạnh.
- Không làm hỏng mạch làm lạnh để tránh rò rỉ gây hỏa hoạn.
- Không để các đồ xịt dễ cháy trong tủ lạnh.
- Không gõ cửa kính tủ lạnh, không đập vào cửa kính tủ khi lấy đồ tránh vỡ cửa kính.
- Không sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình xả tuyết ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.
- Không được sử dụng các thiết bị máy móc trong ngăn chứa thực phẩm ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.
- Không tháo nắp phía sau của tủ lạnh.
- Không vẩy nước vào trong và ngoài tủ lạnh.
- Không để trẻ em trèo lên cửa tủ lạnh.
- Không để đồ dễ cháy nổ như các loại bình xịt dễ cháy.
- Không để thuốc và các đồ thí nghiệm y học.
- Không đập mạnh vào khay đỡ kính.
- Không sờ tay vào bộ làm đá tự động.
- Hộp đá của bộ làm đá tự động chỉ chứa nước làm đá.
- Không tháo hộp đựng đá khi đang làm đá.

PHẢI TUÂN THỦ

- Khay đỡ kính rất nặng, tháo dỡ cẩn thận để tránh gây thương tích do rơi vỡ.
- Nếu rò rỉ chất dễ cháy, mở cửa để thông gió cho bếp và không chạm vào tủ lạnh.
- Rút phích cắm khi phát hiện mùi cháy.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic khi đèn LED hỏng và không tự ý sửa chữa.
- Không chạm vào cửa kính tủ lạnh khi bị vỡ hoặc hở, vui lòng liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic.
- Tủ lạnh này không dành cho những người (kể cả trẻ em) có khiếm khuyết về thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc những người thiếu kinh nghiệm và hiểu biết sử dụng, trừ khi có người bảo hộ an toàn hướng dẫn hoặc giám sát họ cách sử dụng thiết bị. Giám sát trẻ em để đảm bảo trẻ không chơi đùa với thiết bị.

Khi lắp đặt

NGHIÊM CẤM

- Không đặt tủ lạnh ở nơi dễ gặp nước.
- Không đặt các vật dụng như bình chứa nước, ổ cắm, ổn áp, lò vi sóng và nến trên nóc tủ lạnh.

PHẢI TUÂN THỦ

- Không đặt các vật cản xung quanh tủ lạnh và ngăn chứa tủ lạnh để đảm bảo thông gió.
- Khi sử dụng tủ lạnh ở nơi ẩm ướt, phải lắp đặt thiết bị bảo vệ rò điện và tiếp đất.

Thải bỏ

PHẢI TUÂN THỦ

- Khi thải bỏ, vui lòng tháo cửa tủ và gioăng nối tránh trường hợp xảy ra tai nạn khi trẻ em chơi đùa.
- Tủ lạnh sử dụng chất làm lạnh dễ cháy, vật liệu cách nhiệt sử dụng Cyclo-Pentane, vui lòng xử lý sản phẩm đúng cách để tránh gây hại và ảnh hưởng tới môi trường.

⚠ Chú ý

- Có khả năng gây bỏng, thương tích và tai nạn.

Khi sử dụng

NGHIÊM CẤM

- Không đặt chai lọ vào ngăn đá.
  (Dung dịch trong bình sẽ nở ra sau khi đóng đá dẫn tới nứt vỡ gây thương tích)
- Không để các loại chai lọ vượt quá mép khay đỡ.
  (Nếu cố tình nhét chai lọ lớn có thể bị rơi vỡ và gây thương tích khi mở cửa tủ)
- Không sờ vào ngăn đá và thực phẩm ngăn đá khi tay ướt.
  (Có thể gây đông cứng tay, đặc biệt các hộp chứa kim loại)
- Không sử dụng thực phẩm biến mùi hoặc biến sắc.
  (Sử dụng thực phẩm hỏng có thể gây bệnh)

Khi vệ sinh

NGHIÊM CẤM

- Không thò tay vào phần đáy tủ lạnh.
  (Có thể gây thương tích ở tay khi thò tay vào phần đáy tủ lúc vệ sinh)
- Không lau chùi ray kim loại quá mạnh.

PHẢI TUÂN THỦ

- Sử dụng tấm bảo vệ cho các vị trí dễ hỏng khi cần di chuyển tủ lạnh để vệ sinh.

Khi đóng tủ lạnh

NGHIÊM CẤM

- Không đặt tay vào mép trên của khay kéo khi đóng khay.
  (Có thể gây kẹp tay)
- Không mở mạnh cửa tủ.
  (Có thể bị thương vì thực phẩm rơi vỡ)
- Kiểm tra xem có ai khác đang động vào tủ lạnh.
  (Tránh kẹp tay người khác đang giữ cửa)
- Tránh va đập vào chân khi kéo khay dưới.

Cách lắp đặt

Lắp đặt tủ lạnh đúng cách và an toàn để giảm chi phí điện năng và giảm ồn.

Tháo bao bì
Mở thùng, bỏ xốp chèn bên dưới và tất cả dây cố định.

Vị trí lắp đặt phù hợp:
Không đặt gần các nguồn khí nóng hoặc ánh nắng trực tiếp vì sẽ làm giảm khả năng làm mát và lãng phí điện. Lắp đặt ở nơi khô ráo, thông thoáng, tránh nấm mốc và tiết kiệm điện.

Lắp đặt ở nơi bằng phẳng
Điều chỉnh chốt chân cho tủ lạnh đứng vững. (Tránh rung và phát ra tiếng kêu)
Nếu đặt tủ trên thảm hoặc tấm đệm PVC, cần đặt thêm một tấm gỗ chắc chắn dưới chân tủ. (Tránh biến màu do chịu nhiệt)

Đảm bảo không gian tản nhiệt
Để làm mát thực phẩm, tủ lạnh sẽ tỏa nhiệt lượng ra xung quanh. Để một khoảng cách ít nhất 4 cm so với bên trái phải, và 10 cm cách trên dưới như hình. (Cần không gian rộng hơn khi bị rung và ồn)

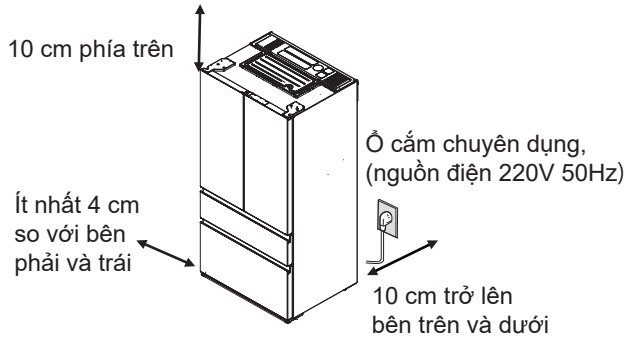

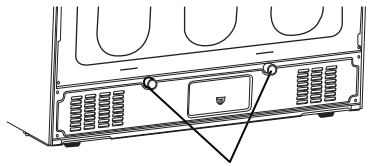

Miếng chắn phía sau tủ lạnh để tránh tủ lạnh sát tường ảnh hưởng tới quá trình tỏa nhiệt.

Không gian sử dụng
Tham khảo hình ảnh bên dưới để biết kích thước tủ lạnh và khoảng không gian cần thiết khi lắp đặt. (Đơn vị trong hình: mm)

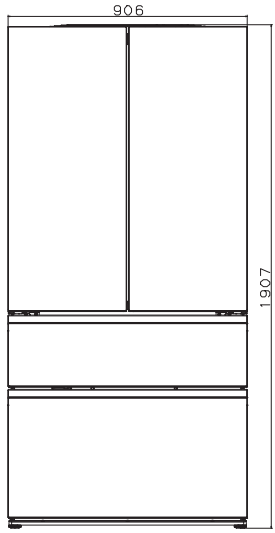

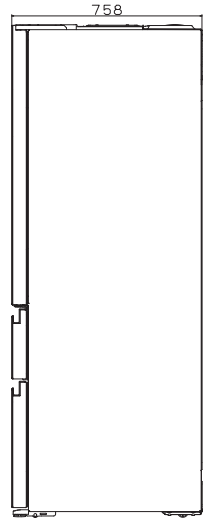

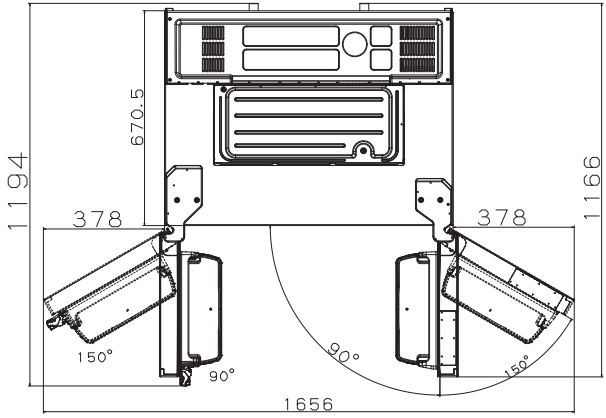

Cách điều chỉnh (Vui lòng đặt tủ lạnh ở nơi bằng phẳng)

① Dùng tay giữ chặt vị trí “▼” trên tấm đỡ phía trước (3 vị trí), kéo ra trước và tháo.

② Điều chỉnh chốt chân sang trái phải theo hướng mũi tên để tủ tiếp xúc gần với mặt đất tránh gây rung nhiều. Khi khó điều chỉnh bằng tay, có thể dùng tua vít hai cạnh để điều chỉnh.

Nếu hai cánh tủ không cân bằng, điều chỉnh theo hướng mũi tên xuống thấp hơn, chỉnh hai bên cho tới khi cân bằng.

③ Dùng tay giữ chặt hai bên tấm chắn để chỉnh hai bên cân bằng và đẩy vào trong để lắp đặt, đảm bảo ký hiệu “▼” trên tấm đỡ trước (3 vị trí) được lắp chặt.

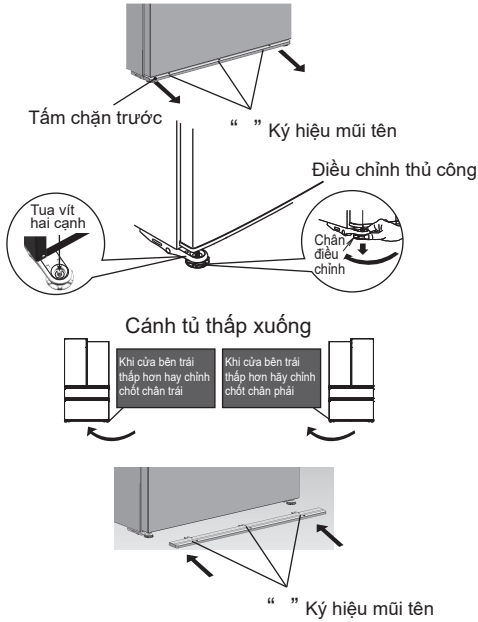

Chú ý

Khi lắp tấm chắn trước, vui lòng ấn mạnh tới khi nghe thấy tiếng “cạch”, đảm bảo 3 ký hiệu mũi tên “▼” được lắp chặt vào đúng vị trí.

* Lần đầu sử dụng tủ lạnh, không cắm điện ít nhất 30 phút sau khi lắp đặt tủ lạnh, sau đó cắm điện nhằm đảm bảo hoạt động bình thường.

Khi gặp tình trạng này

- Không khuyến khích sử dụng ổ cắm nối dây. Nếu bắt buộc phải sử dụng ổ cắm nối dây, hãy chọn loại ổ chuyên dụng 220V, 10A, đồng thời thường xuyên kiểm tra chân cắm có lỏng lẻo, nhiệt độ dây điện tăng cao.
- Khi mất điện, vui lòng giảm số lần mở cửa tủ và tránh thêm thực phẩm mới. (Tránh làm tăng nhiệt độ trong tủ)
- Sau khi rút phích cắm nguồn hãy cắm lại sau 10 phút. (Nếu lập tức cắm lại sẽ tăng áp lực cho máy nén dẫn tới trục trặc)

Di chuyển và vận chuyển

① Tháo khay đá, nước và đá trong hộp.

② Rút phích cắm.

③ Tháo tấm chắn, điều chỉnh chốt chân và đẩy tủ về phía trước.

④ Đổ nước trong khay sau tủ. Đặt một bình chứa sau khay sau tủ rồi ngửa khay ra sau (Thao tác cần 4 người trở lên) để nước từ khay chảy ra ngoài.

※2 người nâng phía trước tủ, tránh để tủ trượt gây thương tích.

Cách di chuyển và vận chuyển:
Cần ít nhất 4 người vận chuyển.
Mỗi người nâng một góc tủ.
Không cầm cánh tủ để vận chuyển.

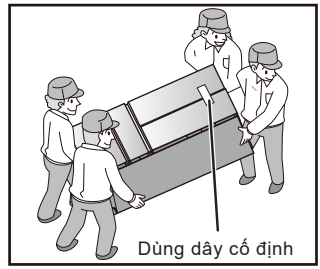

Chú ý

- Khi vận chuyển dùng dây đai cố định cánh tủ, tránh để cánh tủ tự mở.
- Không đặt tủ nằm nghiêng một bên khi vận chuyển vì có thể gây hư hại tủ lạnh.
- Để tủ ít nhất 30 phút sau khi lắp đặt rồi mới cắm điện nhằm đảm bảo hoạt động bình thường.

Để đảm bảo an toàn, phải thực hiện nối đất

(Đối với tủ lạnh có phích cắm (phích cắm 2 chạc) không có dây nối đất)

Việc nối đất cho phép ngăn các nguy hiểm do rò điện gây ra.
Việc nối đất có thể được thực hiện theo 2 cách sau:

1. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) đã có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít dành cho nối đất tại mặt sau của tủ lạnh (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⏚).
   Sau đó, nối đầu còn lại với ổ nối đất.
2. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) không có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít đặt tại mặt sau của tủ lạnh, (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⏚). Sau đó, nối đầu còn lại với thanh nối đất.

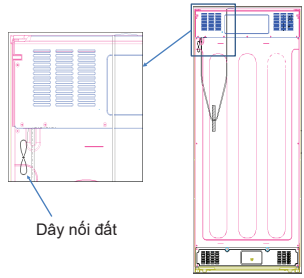

Các điểm cấm nối đất

- Ống ga và ống cấp nước (nguy hiểm do điện giật hoặc cháy nổ).
- Các dây nối đất của dây điện thoại hoặc cột thu lôi (nguy hiểm do sét).

Trữ thực phẩm

Sau khi lắp đặt

- Lau chùi bên trong tủ lạnh
- Đặt lại thực phẩm vào khi tủ mát. (Sau khi cắm điện tủ chưa thể lạnh lại ngay. Vào mùa hè nhiệt độ môi trường cao cần tới 4 giờ để lạnh lại)

Khi đựng thực phẩm

- Lau rửa thực phẩm
  Trên thực phẩm có rất nhiều vết bẩn chúng ta không ngờ tới, tiến hành lau rửa trước khi đưa vào tủ lạnh. Phân loại thực phẩm theo khu tránh lẫn lộn thực phẩm sống chín gây ô nhiễm thực phẩm.
- Bọc kín thực phẩm
  Tránh bị khô và biến mùi. Trước khi cấp đông cần bọc kỹ thực phẩm, đảm bảo bề mặt bọc khô ráo. Không để chung thực phẩm chờ đông lạnh với thực phẩm đã đông lạnh, nếu thực phẩm cần được đông lạnh mỗi ngày, nên giảm lượng thực phẩm đông lạnh.
- Thực phẩm nóng dù đã nguội cũng sẽ làm tăng nhiệt độ bên trong tủ lạnh, gây lãng phí điện.

Vị trí lưu trữ thực phẩm

① Khu làm mát thích hợp để lưu trữ thực phẩm nấu chín, trứng, đồ uống, gia vị, thực phẩm đóng hộp và đóng chai, v.v.

② Hộp chứa rau quả thích hợp trữ rau và trái cây.

③ Ngăn đông mềm
Lưu trữ thực phẩm khác nhau tùy theo từng chế độ. Tham khảo trang 22 “Cách dùng ngăn cân bằng ẩm”.

④ Ngăn nhiệt độ đa năng
Lưu trữ thực phẩm khác nhau tùy theo từng chế độ. Tham khảo trang 23 “Cách dùng ngăn cân bằng ẩm”.

⑤ Ngăn đá
Dễ dàng lưu trữ kem, thực phẩm đông lạnh, lưu trữ thực phẩm trong thời gian dài.

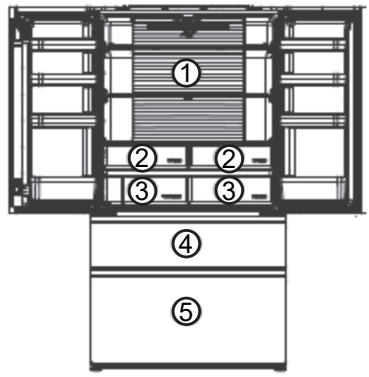

Giao diện bảng điều khiển và chế độ

Bắt đầu sử dụng

- Bảng điều khiển sáng lên khi cắm điện tủ lần đầu, vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị nhiệt độ ngăn mát, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải, đồng thời biểu tượng hiển thị các ngăn tương ứng chuyển từ nửa sáng sang sáng hẳn, đến khi vùng hiển thị nhiệt độ không nhấp nháy trong 3-4 giờ. (Lúc này, nhiệt độ môi trường khoảng 32°C, không cho thực phẩm vào và đóng cửa chờ tủ lạnh hoạt động bình thường)
- Vào mùa hè nhiệt độ môi trường cao, vùng hiển thị nhiệt độ không sáng nhiệt độ thực tế.

Bảng điều khiển

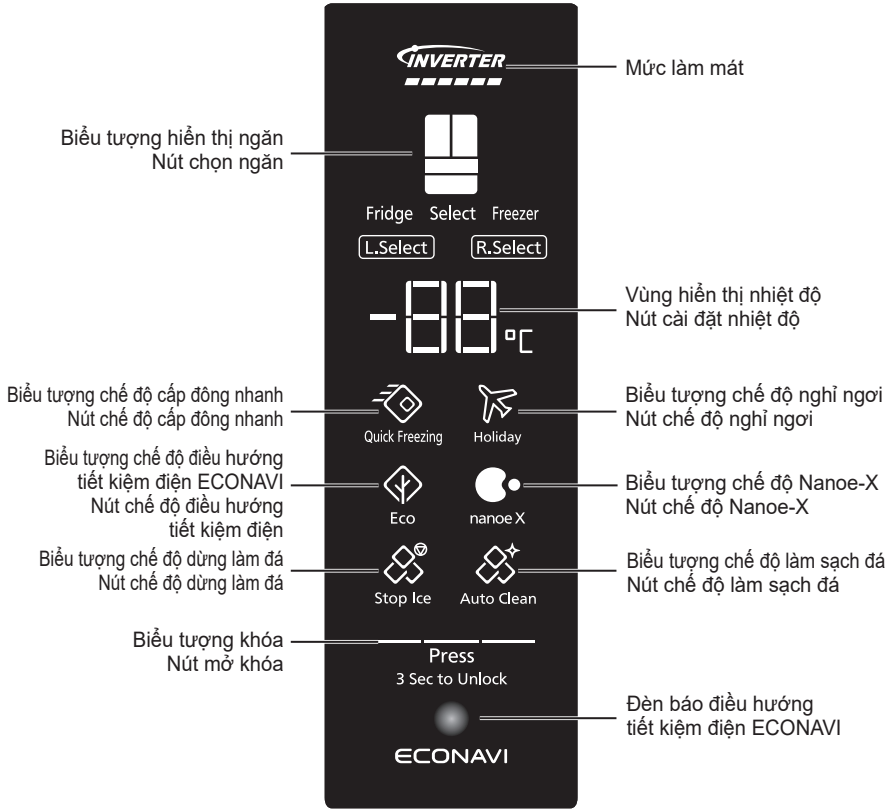

Tiêu chuẩn mức làm mát: được sử dụng để hiển thị tiêu chuẩn mức làm mát của tủ lạnh (tốc độ máy nén)

Biểu tượng hiển thị ngăn: biểu tượng tương ứng sáng khi ngăn được chọn.
Nút chọn ngăn: dùng để chọn ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm.

Vùng hiển thị nhiệt độ: hiển thị nhiệt độ ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm.
Nút cài đặt nhiệt độ: điều chỉnh nhiệt độ ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm.

Biểu tượng chế độ nghỉ ngơi: Hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ nghỉ ngơi
Nút chế độ nghỉ ngơi: Thiết lập hoặc hủy chế độ nghỉ ngơi.

Biểu tượng chế độ Nanoe-X: Hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ Nanoe-X
Nút chế độ Nanoe-X: Thiết lập hoặc hủy chế độ Nanoe-X.

Biểu tượng chế độ ECONAVI: hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ ECONAVI.
Nút chế độ ECONAVI: Thiết lập hoặc hủy chế độ ECONAVI.

Biểu tượng chế độ cấp đông nhanh: Hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ cấp đông nhanh.
Nút chế độ cấp đông nhanh: Thiết lập hoặc hủy chế độ cấp đông nhanh.

Biểu tượng chế độ dừng làm đá: hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ dừng làm đá.
Nút chế độ dừng làm đá: thiết lập hoặc hủy chế độ dừng làm đá.

Biểu tượng chế độ làm sạch đá: hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ làm sạch đá.
Nút chế độ làm sạch đá: thiết lập hoặc hủy chế độ làm đá sạch.

Biểu tượng khóa: Hiển thị xem bảng điều khiển có khóa hay không.
Nút mở khóa: Bấm và giữ trong 3 giây để mở khóa bảng điều khiển.

Đèn báo ECONAVI: hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ ECONAVI.

Chú ý

- Trong điều kiện bình thường, đèn bảng điều khiển tắt. Khi ấn nút hoặc cửa tủ lạnh mở, bảng điều khiển sẽ sáng lên.
- Vào mùa hè nhiệt độ cao, khi để thức ăn chưa làm mát hoặc đóng mở cửa tủ liên tục, nhiệt độ trong tủ sẽ tăng lên và giá trị hiển thị sẽ cao hơn nhiệt độ cài đặt, do đó hãy giảm số lần mở cửa tủ.
- Khi nhiệt độ xung quanh xuống thấp, sau khi cắm điện, nhiệt độ hiển thị ngăn lạnh là nhiệt độ thực tế, nhiệt độ lúc này không nhấp nháy, nhiệt độ ngăn đá là -12°C và màn hình hiển thị nhiệt độ sẽ nhấp nháy.

Cách cài đặt nhiệt độ

- Khi tủ lạnh xuất xưởng, nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh, ngăn đông mềm trái, phải, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá lần lượt là 4°C, 0°C, 0°C, -3°C, -20°C, có thể thay đổi cài đặt nếu muốn điều chỉnh công suất làm mát.
- Phạm vi nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh là 7°C~1°C, ngăn nhiệt độ đa năng là 4°C~-3°C, -8°C~-18°C, ngăn đá là -17°C~-25°C, ngăn đông mềm trái phải là 4°C~-3°C
- Nhiệt độ bên trong tủ lạnh sẽ thay đổi tùy theo nhiệt độ môi trường, tình trạng lắp đặt, điều kiện sử dụng và lượng thức ăn.
- Do các phương pháp và công cụ kiểm tra khác nhau, nhiệt độ thử nghiệm thực tế hơi khác so với nhiệt độ hiển thị.
- Tủ lạnh này được trang bị bộ xử lý để kiểm soát nhiệt độ trong tủ. Khi nhiệt độ môi trường thay đổi, máy nén đang chạy hoặc dừng, cửa mở hoặc đóng, nhiệt độ trong nhà dao động dẫn đến nhiệt độ trong tủ lạnh chênh lệch nhẹ so với nhiệt độ cài đặt.

Ví dụ: Cài đặt nhiệt độ tủ lạnh từ 6°C đến 5°C

❶ Mở khóa bảng điều khiển
- Chạm vào bảng điều khiển để sáng đèn, vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải, đồng thời hiển thị độ sáng cao thấp ở các ngăn.
- Nhấn nút mở khóa trong 3 giây, biểu tượng khóa sẽ tắt sau khi chuông báo và bảng điều khiển sẽ được mở khóa. Vùng hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn tủ lạnh và biểu tượng hiển thị của ngăn tủ lạnh sáng lên. Biểu tượng chế độ độ nghỉ ngơi, Nanoe-X, ECONAVI, cấp đông nhanh, dừng làm đá, làm sạch đá sáng lên.

❷ Cài đặt nhiệt độ
- Ấn nút chọn ngăn: có thể chọn ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải.
- Biểu tượng hiển thị ngăn lạnh tương ứng sáng lên khi chọn ngăn lạnh và vùng hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh.
- Ấn nút cài đặt nhiệt độ để thiết lập nhiệt độ ngăn lạnh. Mỗi lần nhấn nút, nhiệt độ sẽ giảm 1°C.

❸ Khóa bảng điều khiển
- 10 giây sau khi hoàn tất cài đặt chế độ và nhiệt độ, vùng hiển thị nhiệt độ sẽ ngừng nhấp nháy, biểu tượng khóa sẽ sáng lên sau khi chuông kêu và bảng điều khiển bị khóa. Vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đồng mềm trái phải, đồng thời biểu tượng nhiệt độ tương ứng ở các ngăn sáng lên. Bảng điều khiển sẽ tắt sau 20 giây không có bất kỳ thao tác nào.

* Để cài đặt nhiệt độ của ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá hoặc ngăn đồng mềm trái phải, sau khi mở khóa bảng điều khiển, ở bước 2, nhấn phím chọn ngăn để chọn các ngăn, biểu tượng hiển thị của các ngăn sáng lên, sau đó nhấn phím cài đặt nhiệt độ để đặt nhiệt độ.

Cách cài đặt chế độ

Ví dụ: Cài đặt chế độ cấp đông nhanh

❶ Mở khóa bảng điều khiển

- Chạm vào bảng điều khiển để sáng đèn, vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đồng mềm trái phải, đồng thời biểu tượng hiển thị các ngăn sáng lên.
- Nhấn nút mở khóa trong 3 giây, biểu tượng khóa sẽ tắt sau khi chuông kêu và bảng điều khiển sẽ được mở khóa. Vùng hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh và biểu tượng hiển thị của ngăn lạnh sáng lên. Biểu tượng chế độ nghỉ ngơi, Nanoe-X, điều hướng tiết kiệm điện, cấp đông nhanh, dừng làm đá, làm sạch đá sáng lên.

❷ Cài đặt chế độ

- Nhấn nút chế độ mong muốn, biểu tượng chế độ thay đổi từ nửa sáng sang sáng hẳn và chế độ được chọn.

❸ Khóa bảng điều khiển

- 10 giây sau khi hoàn tất cài đặt chế độ và nhiệt độ, vùng hiển thị nhiệt độ sẽ ngừng nhấp nháy, biểu tượng khóa sẽ sáng lên sau khi chuông kêu và bảng điều khiển khóa. Vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đồng mềm trái phải, đồng thời biểu tượng nhiệt độ tương ứng ở các ngăn sáng lên. Bảng điều khiển sẽ tắt sau 20 giây không có bất kỳ thao tác nào.

* Để tắt chế độ cấp đông nhanh đã cài đặt, ở bước 2, hãy ấn nút chế độ cấp đông nhanh. Biểu tượng chế độ cấp đông nhanh thay đổi từ sáng sang nửa sáng và chế độ cấp đông nhanh được tắt.
* Nếu muốn cài đặt/tắt các chế độ khác, ở bước 2, có thể ấn các nút chế độ khác để thao tác.
* Vui lòng tham khảo trang 17 “Chế độ ECONAVI” để biết cách cài đặt và tắt chế độ ECONAVI.
* Vui lòng tham khảo trang 27 “Chế độ làm sạch đá” để biết cách cài đặt và tắt chế độ làm sạch đá.

Chú ý

Nếu rút phích cắm hoặc mất điện, chế độ cấp đông nhanh, dừng làm đá và làm sạch đá sẽ tự động tắt và chế độ, ECONAVI không tắt.

Chế độ Nanoe-X

Sau khi mở khóa, chọn nút chế độ Nanoe-X, biểu tượng hiển thị chế độ Nanoe-X tương ứng sáng lên, chế độ Nanoe-X được chọn.

- Ion nước nanoe từ chế độ Nanoe-X là loại ion siêu mịn được tạo ra từ độ ẩm hình thành trong không khí lạnh.
- Cửa thoát khí ion nước nanoe được đặt ở phía sau ngăn đông mềm.
- Các ion nước nanoe được tạo ra bằng cách thu thập độ ẩm trong không khí, do vậy hiệu quả sẽ do thực phẩm trong tủ quyết định. Hiệu quả của chế độ giảm đi khi tủ bảo quản nhiều chai, thực phẩm đóng hộp hoặc ít rau.
- Tủ sẽ phát ra tiếng rè khẽ khi tạo ra các ion nước nanoe.
- Sau khi đặt chế độ Nanoe-X, nếu đóng cửa ngăn mát trong thời gian dài, tủ sẽ có mùi khó chịu, đây là hiện tượng bình thường.

Chú ý

Nếu rút phích cắm hoặc mất điện, chế độ Nanoe-X trở về trạng thái đã chọn.

Chế độ điều hướng tiết kiệm điện

Ví dụ: Cài đặt chế độ ECONAVI

❶ Mở khóa bảng điều khiển

- Chạm vào bảng điều khiển để sáng đèn, vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải, đồng thời biểu tượng hiển thị các ngăn sáng lên.
- Nhấn nút mở khóa trong 3 giây, biểu tượng khóa sẽ tắt sau khi chuông kêu và bảng điều khiển sẽ được mở khóa. Vùng hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn tủ lạnh và biểu tượng hiển thị của ngăn tủ lạnh sáng lên. Biểu tượng chế độ nghỉ ngơi, Nanoe-X, ECONAVI, cấp đông nhanh, dừng làm đá, làm sạch đá sáng lên.

❷ Cài đặt chế độ

- Nhấn nút chế độ ECONAVI, biểu tượng chế độ thay đổi từ nửa sáng sang sáng hẳn và chế độ được chọn.

❸ Khóa bảng điều khiển

- 10 giây sau khi hoàn tất cài đặt chế độ và nhiệt độ, vùng hiển thị nhiệt độ sẽ ngừng nhấp nháy, biểu tượng khóa sẽ sáng lên sau khi chuông kêu và bảng điều khiển khóa. Vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải, đồng thời biểu tượng nhiệt độ tương ứng ở các ngăn sáng lên. Bảng điều khiển sẽ tắt sau 20 giây không có bất kỳ thao tác nào.

Khi bật chế độ ECONAVI:

Hiểu quy luật cuộc sống và thời gian sử dụng ít hơn thông qua tần suất đóng mở tủ lạnh, và khi ánh sáng xung quanh tủ lạnh tối đi, chức năng điều hướng tiết kiệm điện bắt đầu hoạt động. Khi chức năng ECONAVI hoạt động, đèn báo ECONAVI sẽ sáng lên. Chế độ ECONAVI hoạt động sẽ tự động tối ưu cách làm lạnh dựa vào cảm biến số lần mở và đóng cửa tủ và độ sáng của ánh sáng xung quanh tủ lạnh.

* Tắt chế độ ECONAVI

Hãy ấn nút chế độ ECONAVI tại bước 2. Biểu tượng chế độ ECONAVI thay đổi từ sáng sang nửa sáng và ECONAVI được tắt.

Chú ý

- Khi tủ lạnh mở cửa, nhiệt độ ngăn lạnh tăng lên, chế độ ECONAVI không hoạt động.
- Trong quá trình hoạt động của chức năng ECONAVI, nhiệt độ cài đặt và nhiệt độ hiển thị của tủ lạnh có thể khác nhau.

Chế độ cấp đông nhanh

Có thể sử dụng chế độ cấp đông nhanh với thực phẩm.
Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, nhiệt độ trong ngăn lạnh lập tức giảm xuống giúp cấp đông thực phẩm tươi sống ngay lập tức.
Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, có thể tắt chế độ này khi nhiệt độ trong ngăn lạnh đạt mức đủ thấp; Nếu quên tắt, bộ xử lý sẽ tự động kiểm soát tắt chế độ sau khi hoàn thành thời gian cấp đông mặc định (50 phút).

Chú ý

- Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, nhiệt độ trong ngăn lạnh có thể thấp hơn nhiệt độ cài đặt (xuống đến -28°C)
- Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, tủ lạnh có thể không tắt trong thời gian dài hoặc tắt tạm thời.

Chế độ khóa

Chạm vào bảng điều khiển ở chế độ khóa để màn hình sáng, màn hình ở trạng thái khóa không thể ấn nút thao tác.
Giữ nút mở khóa hơn 3 giây để bật chế độ khóa
Sau 10 giây không có thao tác nhấn nút trong chế độ mở, màn hình sẽ tự động khóa.

Hiển thị tiêu chuẩn mức làm mát: (tốc độ máy nén):

● Tiêu chuẩn mức làm mát: (tốc độ máy nén):

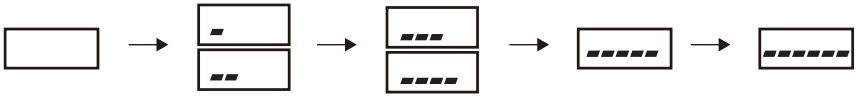

- Dừng làm mát (Máy nén dừng hoạt động)
- Công suất làm mát mức thấp (Máy nén chạy tốc độ thấp)
- Công suất làm lạnh mức trung (Máy nén chạy tốc độ trung bình)
- Công suất làm lạnh mức cao (Máy nén chạy tốc độ cao)
- Công suất làm lạnh tối đa (Máy nén chạy tốc độ tối đa)

Cảnh báo

Để nhắc nhở rằng các ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá đã đóng chưa, nhiệt độ các ngăn bất thường hay không, tủ được trang bị báo động mở cửa tủ và chức năng nhắc nhở nhiệt độ bất thường.

		Hiển thị nhiệt độ	Còi	Đèn LED chiếu sáng
Thời gian mở cửa ngăn lạnh	1 phút sau	Hiển thị U10	1 lần kêu	1 lần nháy
	3 phút sau	Hiển thị U10	2 lần kêu	2 lần nháy
	5 phút sau	Hiển thị U10	Kêu liên tiếp	Nháy liên tiếp
Thời gian mở khay ngăn nhiệt độ đa năng	1 phút sau	Hiển thị U10	1 lần kêu	—
	3 phút sau	Hiển thị U10	2 lần kêu	—
	5 phút sau	Hiển thị U10	Kêu liên tiếp	—
Thời gian kéo mở khay ngăn đá	1 phút sau	Hiển thị U10	1 lần kêu	—
	3 phút sau	Hiển thị U10	2 lần kêu	—
	5 phút sau	Hiển thị U10	Kêu liên tiếp	—
Nhiệt độ bất thường	Ngăn lạnh trên 8℃	Nhấp nháy sáng	Không kêu	—
	Ngăn nhiệt độ đa năng trên 8℃	Nhấp nháy sáng	Không kêu	—
	Ngăn lạnh trên -12℃	Nhấp nháy sáng	Không kêu	—

Khi khay kéo ngăn đá được mở, đèn LED của ngăn đá sẽ sáng.
Khi khay kéo của ngăn nhiệt độ đa năng mở, đèn LED của ngăn sẽ sáng lên.
Sau khi đóng cửa ngăn lạnh, khay kéo ngăn nhiệt độ đa năng và ngăn đá, âm báo động sẽ tắt.

Cách dùng ngăn lạnh

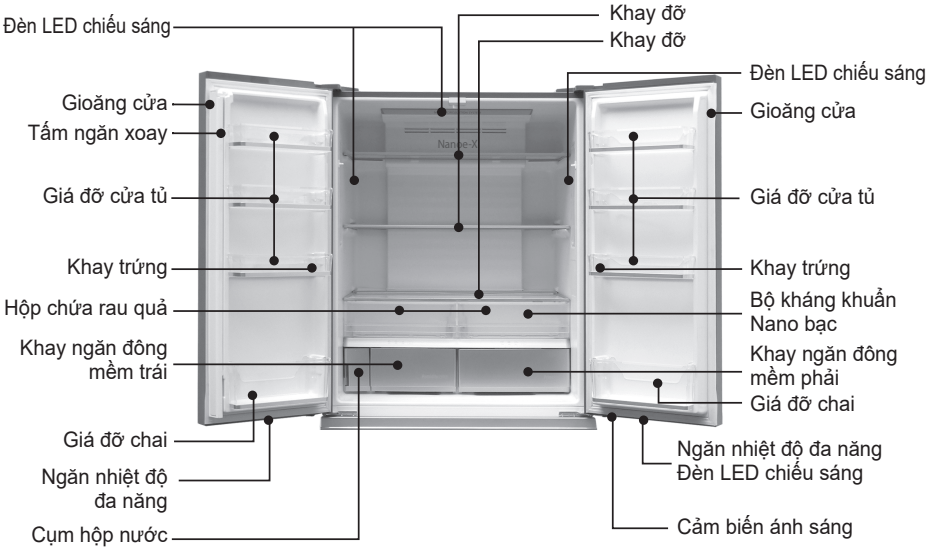

Ngăn lạnh

Phạm vi cài đặt nhiệt độ của ngăn lạnh là 7°C~1°C
Nếu nhiệt độ của ngăn lạnh đặt ở mức 2°C hoặc 1°C trong một thời gian dài, thực phẩm có thể bị đóng băng.

Bộ kháng khuẩn Nano bạc

※ Chức năng kháng khuẩn ion bạc không thể cài đặt thủ công và tự động chạy sau khi tủ lạnh được bật.

- Ngăn lạnh được trang bị bộ kháng khuẩn nano bạc giúp giảm sự phát triển của vi khuẩn.
  Tổ chức thử nghiệm: Công ty TNHH thử nghiệm và chứng nhận Zhongjiayuan (Bắc Kinh) (Viện thử nghiệm điện gia dụng Trung Quốc)
  Phương pháp kiểm tra: GB 21551.2
  Tên bộ phận mục tiêu: khối kháng khuẩn ion bạc
  Kết quả xét nghiệm: tỷ lệ kháng khuẩn trên 99%

Tấm ngăn xoay

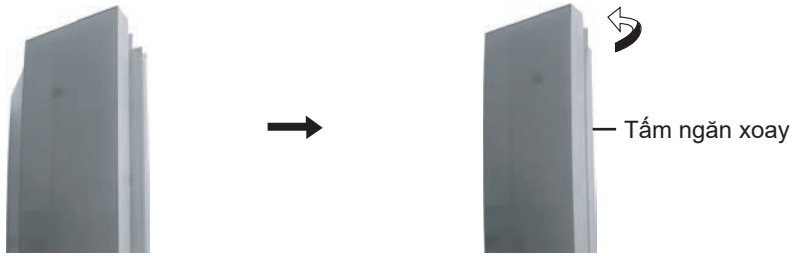

Mở tấm ngăn xoay

Đóng tấm ngăn xoay

Không thể đóng cửa khi mở tấm ngăn xoay và phải đóng lại tấm ngăn để đóng cửa.

Chú ý

- Sau khi sử dụng hộp rau củ, đẩy lại vị trí ban đầu (đẩy hết cỡ cho đến khi có tiếng cạch).
- Thực phẩm nặng mùi phải được bảo quản trong hộp kín hoặc bọc nilon.
- Khay trứng và sách hướng dẫn được đặt cùng nhau khi tủ lạnh xuất xưởng.

Cách dùng ngăn đông mềm trái phải

- Phạm vi cài đặt ngăn nhiệt độ đa năng (Gồm chế độ đóng đá và làm mát) từ 4^oC~-3^oC, có thể cài đặt nhiệt độ tùy theo yêu cầu lưu trữ của thực phẩm.
- Khi cài đặt nhiệt độ từ 4^oC~2^oC, dùng làm ngăn lạnh.
- Khi chỉnh ngăn nhiệt độ đa năng xuống 1^oC~-3^oC, không để các thực phẩm dễ biến chất ở nhiệt độ thấp như chuối, dưa v…v…
  Khi cài đặt nhiệt độ từ 1^oC~0^oC, ngăn sử dụng để lưu trữ chế phẩm từ sữa và đồ chế biến sẵn, v.v
  Khi cài đặt nhiệt độ từ -1^oC~-3^oC, ngăn sử dụng để lưu trữ cá tươi, thịt và đồ sống ngắn hạn.

Cách dùng ngăn nhiệt độ đa năng

■ Phạm vi cài đặt ngăn nhiệt độ đa năng (Gồm chế độ đóng đá và làm mát) từ 4°C~-3°C, -8°C~-18°C, có thể cài đặt nhiệt độ tùy theo yêu cầu lưu trữ của thực phẩm
- ● Khi cài đặt nhiệt độ từ 4°C~2°C, ngăn sử dụng để làm mát, dùng để trữ thực phẩm chín, trứng gà, đồ uống v.v.
- ● Khi cài đặt nhiệt độ từ 1°C~0°C, dùng để trữ chế phẩm từ sữa hoặc đồ ăn sẵn
- ● Khi cài đặt nhiệt độ từ -1°C~-3°C, dùng để trữ cá tươi, thịt và đồ sống ngắn hạn.
- ● Khi cài đặt nhiệt độ từ -8°C~-16°C, dùng để trữ cá tươi, thịt và đồ sống ngắn hạn.
- ● Khi cài đặt nhiệt độ từ -17°C~-18°C, dùng làm ngăn đông đá.

■ Khi chỉnh ngăn nhiệt độ đa năng xuống dưới 1°C, không để các thực phẩm dễ biến chất ở nhiệt độ thấp như các loại dưa v.v.

■ Khi chỉnh ngăn nhiệt độ đa năng xuống -18°C, nhiệt độ thực tế có thể thấp hơn nhiệt độ cài đặt.

■ Thực phẩm đặt trong ngăn kéo của ngăn nhiệt độ đa năng không được vượt quá chiều cao cố định, tránh trường hợp ngăn không thể đóng lại hoặc bị hỏng. Mở nhẹ ngăn kéo để tránh làm đổ thực phẩm bên trong.

■ Do ngăn nhiệt độ đa năng liên kết với ngăn lạnh, khi nhiệt độ của ngăn nhiệt độ đa năng thấp hơn ngăn đá, nhiệt độ thực tế của ngăn nhiệt độ đa năng sẽ cao hơn nhiệt độ cài đặt nhưng không ảnh hưởng đến chức năng thực tế.

※ Vui lòng tham khảo trang 11 về “Vị trí lưu trữ thực phẩm của Ngăn nhiệt độ đa năng”

Cách dùng ngăn đá

Khay kéo của ngăn đá

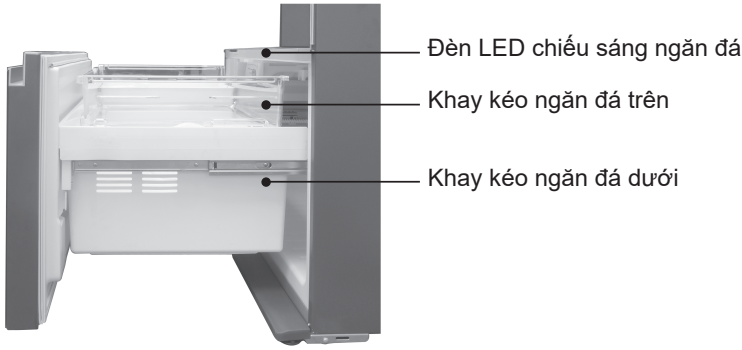

Phạm vị nhiệt độ của ngăn đá từ -17°C~-25°C.
Khay kéo trên của ngăn đá dùng để chứa các gói thực phẩm nhỏ.
Khay kéo dưới của ngăn đá dùng để chứa các gói thực phẩm nhỏ.
Thực phẩm đặt trong ngăn kéo không được vượt qua chiều cao cố định, tránh trường hợp ngăn không thể đóng bình thường.

Chú ý

Mở nhẹ ngăn kéo để tránh làm đổ thực phẩm trong ngăn.

Cách dùng và vệ sinh máy làm đá tự động

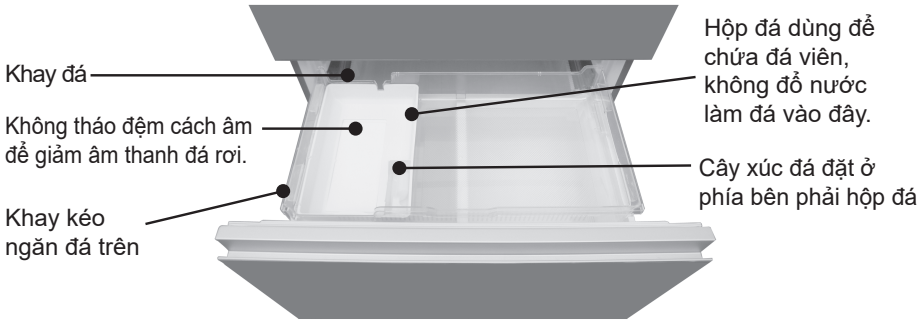

Ngăn đá

Thời gian và công suất làm đá

- Mỗi lần làm đá khoảng 2 giờ
- Công suất làm đá thay đổi do trạng thái sử dụng và nhiệt độ môi trường của tủ lạnh.
- Trong các trường hợp sau, thời gian làm đá sẽ kéo dài.
  ① Khi mới dùng tủ lạnh, ngăn trong cần được làm lạnh hoàn toàn trước khi bắt đầu bơm nước và làm đá. Do đó, phải mất hơn 24 giờ để làm đá viên.
  ② Khi đóng mở cửa thường xuyên hoặc khi lưu trữ lượng lớn thực phẩm cùng lúc.
  ③ Khi nhiệt độ môi trường thấp vào mùa đông và các thời điểm khác, hoặc mất điện trong quá trình làm đá.

Cách làm đá viên

①

① Kéo và lấy hộp nước ra.
(Hộp nước được làm chắc hơn một chút để tránh không bị rơi ra)

②

② Bật nút bơm nước theo hướng mũi tên. Bơm nước tới khi đạt MAX
(Nếu lượng nước bơm vượt quá “MAX”, nước có thể tràn ra xung quanh nắp)

③

③ Đặt hộp nước vào bên trong và lắp chặt.
(Nếu hộp nước không được lắp chặt sẽ không thể cấp nước và làm đá)
④ Nếu nước trong hộp nước thấp hơn vạch “MIN”, đổ thêm nước.
⑤ Hộp nước chỉ chứa nước làm đá.

Chú ý

- Khi lấy hộp nước ra, hãy giữ thân hộp, nếu chỉ giữ nắp, thân hộp sẽ rơi ra.
- Khi lượng đá viên đầy hộp đá, quá trình làm đá tự động sẽ dừng lại. (Chế độ làm đá sẽ tự động bật khi hết đá viên)

Lưu trữ đá viên

- Đổ đầy nước từ hộp nước vào khay đá, nhờ bộ phận tự quay khay mà các viên đá rơi khỏi khay xuống hộp đá.
- Thanh cảm ứng tự động kiểm tra lượng đá. Khi đá đầy sẽ tự động ngừng làm đá.

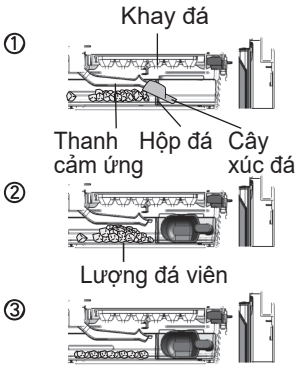

① Nếu cây xúc đá được đặt ở giữa hộp đá, thanh cảm ứng sẽ kiểm tra và dừng làm đá.

② Khi đá viên đầy sẽ chạm vào thanh cảm ứng.

③ Để phát hiện lượng đá chính xác, đặt cây xúc đá bên phải hộp

Chú ý

- Vui lòng không làm đá bằng hộp đá, hộp đá sẽ bị nứt vỡ.

Cách dừng làm đá

Có thể bật/tắt chế độ làm đá theo nhu cầu.

- Tạm dừng làm đá
  ① Chọn chế độ “dừng làm đá”, biểu tượng chế độ dừng làm đá trên bảng điều khiển sáng lên và tủ lạnh dừng làm đá.
  ② Không cần đổ nước trong hộp nước. Nước đã được đổ vào khay vẫn sẽ làm đá, và có đá sau 2 giờ. Khi hộp đá đầy sẽ không làm đá.
  ③ Khi muốn dùng tiếp, vui lòng chọn “dừng làm đá”, biểu tượng chế độ dừng làm đá trên bảng điều khiển tắt.
- Dừng làm đá trong thời gian dài
  ① Đổ nước trong hộp nước và lấy đá ra khỏi hộp đá.
  ② Làm sạch hộp nước, màng lọc nước, đệm cách âm, cây xúc đá và hộp đá, lau khô và đặt chúng trở lại vị trí.
  ③ Khi sử dụng lại, vui lòng đổ đầy hộp nước và đặt trở lại vị trí ban đầu.
- Khi vận chuyển tủ lạnh
  ① Đổ nước trong hộp nước và lấy đá ra khỏi hộp đá.
  ② Chọn chế độ “làm sạch đá”, biểu tượng chế độ làm sạch đá trên bảng điều khiển sáng lên và tủ sẽ làm sạch đá.
  (Lúc này, đá viên và nước đang trong quá trình làm đá sẽ rơi vào hộp đá)
  ③ Quá trình làm sạch đá sẽ dừng sau khoảng 2 phút. Rút khay kéo dưới ngăn đá, lấy hộp đá ra và đổ đá viên và nước trong hộp ra.
  ④ Làm sạch hộp nước, màng lọc nước, đệm cách âm, cây xúc đá và hộp đá, lau khô và đặt chúng trở lại vị trí.
  ⑤ Khi sử dụng lại, vui lòng đổ đầy hộp nước và đặt trở lại vị trí ban đầu.

Chú ý

- Nếu cài đặt làm sạch đá sau khi cài đặt dừng làm đá, chế độ dừng làm đá sẽ tắt.

Cách làm sạch đá

- Khi lần đầu tiên sử dụng hoặc khi không sử dụng trong một thời gian dài, khay có thể có mùi hoặc bám bụi, hãy vệ sinh trước khi tiến hành làm sạch đá. Sau khi chọn chế độ làm sạch đá, nước sẽ tự động đổ vào khay đá và đường ống cấp nước 3 lần (khoảng 2 phút) để xả nước.
- Khi chọn chế độ làm sạch đá, hãy đảm bảo có đủ nước trong hộp nước.
  ① Rút khay kéo dưới ngăn đá, lấy hết đá viên trong hộp ra (khi đá đã thành hình), sau đó đặt hộp đá trở lại vị trí, và đóng khay kéo lại.
  ② Đổ đủ nước vào hộp nước.
  ③ Chọn chế độ làm sạch đá.
    - Cùng lúc, tủ phát ra âm thanh ngắt quãng và bắt đầu làm sạch đá.
    - Trong quá trình làm sạch đá, không thể tắt âm thanh.
    - Khi có tiếng bíp kết thúc, biểu tượng chế độ làm sạch đá trên bảng điều khiển sẽ tắt, quá trình làm sạch đá kết thúc và bắt đầu quá trình làm đá tự động.
  ④ Rút khay kéo dưới ngăn đá, đổ nước trong hộp đá và lau sạch nước dính trên đệm cách âm và cây xúc đá

Chú ý

- Sau khi chọn chế độ làm sạch đá, không rút khay kéo dưới ngăn đá. Nếu không, nước dùng để vệ sinh sẽ nhỏ giọt xuống ngăn đá dưới.
- Sau khi cài đặt chế độ làm sạch đá, không thể cài chế độ dừng làm đá.

Cách vệ sinh máy làm đá tự động

■ Khay đá có thể vệ sinh (ngăn đá), thực hiện 1-2 lần một năm để giữ viên đá sạch sẽ.

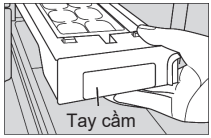

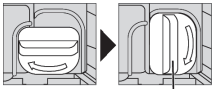

Núm xoay

① Chọn chế độ “dừng làm đá”, biểu tượng chế độ dừng làm đá trên bảng điều khiển sáng lên và tủ lạnh dừng làm đá.
② Xoay núm ngược chiều kim đồng hồ để mở khóa.
③ Đưa cần gạt ra bên ngoài và lấy khay đá ra.

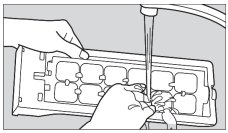

④ Rửa sạch với nước. Không sử dụng mút để làm sạch hộp đá, tránh tình trạng đá không thể bong ra.

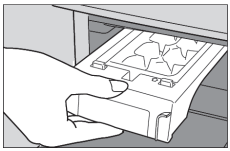

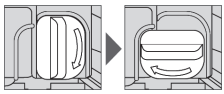

⑤ Đưa khay đá vào ray và tiếp tục đẩy cho đến khi nghe tiếng cạch.
⑥ Xoay núm theo chiều kim đồng hồ để khóa núm. Nếu núm không khóa, có thể không làm được đá.

Chú ý

● Lau sạch nước sau khi vệ sinh, tránh làm đóng băng phần quay của khay đá và vận hành làm đá bất thường.

■ Có thể vệ sinh cụm hộp nước (trong ngăn mát), mỗi tuần một lần giúp cho đá luôn sạch.

Nắp, gioăng và hộp nước

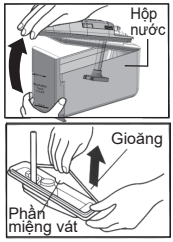

① Nhấc nắp lên và mở ra.
② Tháo gioăng từ phần miệng vát, sau đó dùng mút mềm vệ sinh.
③ Lắp gioăng.
④ Dùng mút mềm vệ sinh hộp nước.

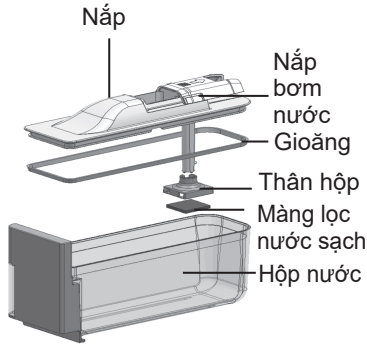

Màng lọc nước sạch

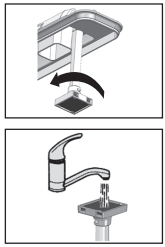

① Ấn theo hướng mũi tên và rút thân hộp ra.
② Nhẹ nhàng rửa màng lọc dưới nước sạch.

③ Lắp thân hộp về vị trí ban đầu.

Thay màng lọc nước sạch.

- Nếu màng lọc đã cũ, vui lòng thay mới. (Tuổi thọ tối đa 3 năm)
- Vui lòng liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic khi màng lọc nước thay thế hết hạn.

Lưu ý khi sử dụng

Các hiện tượng dưới đây là trạng thái bình thường.

- Tiếng đá rơi và tiếng bơm cấp nước hoạt động.
- Đá có thể bị vỡ khi rơi ra từ khay đá.
- Ngay cả khi hộp nước trống (không sử dụng), vẫn có âm thanh hoạt động của máy bơm nước (ù ù), nhưng đó không phải là hiện tượng bất thường. Khi ngừng làm đá, bơm cũng sẽ ngừng hoạt động.
- Khi nhiệt độ môi trường xuống dưới 0°C, nước trong bình chứa nước có thể bị đóng băng.

Chú ý

- Không để chất lỏng khác ngoài nước vào bình chứa nước. (Đổ nước trái cây và canh sẽ gây hỏng hóc và biến dạng)
- Không đổ nước vào hộp đá để làm đá, làm vậy có thể gây vỡ hộp đá.
- Vì màng lọc nước dễ bị hỏng, không chọc vào các vật sắc nhọn. Không sử dụng lại bộ lọc đã hỏng.
- Không sử dụng chất dễ bay hơi hoặc chất tẩy trắng khi vệ sinh màng lọc nước, làm vậy khiến nước đá có mùi.
- Về việc lắp hộp nước, vui lòng đặt mặt “mức nước cao nhất” và “bơm nước” của hộp nước hướng ra ngoài khi lắp ráp.
- Không sử dụng nước nóng khi vệ sinh hộp nước (tránh bị biến dạng).

Cách tháo lắp các phụ kiện

Ngăn lạnh

Khay đỡ kính

Nhẹ nhàng nâng mép khay đỡ lên trên và tháo ra.

Giá đỡ cửa tủ, giá đỡ chai

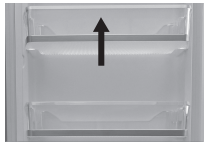

Nhẹ nhàng đẩy lên phía trên sau đó rút ra.

Hộp chứa rau quả, khay kéo ngăn cân bằng ẩm, khay kéo ngăn đông mềm.

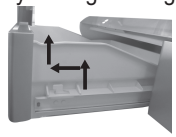

Kéo hộp chứa rau quả, khay kéo ngăn cân bằng ẩm, khay kéo ngăn đông mềm ra phía trước, nắm hai mép khay nhẹ nâng lên, sau đó kéo khay ra phía trước, nhấc ra khỏi ray và rút ra.

Ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá

Mở hết cỡ ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá

Kéo khay ngăn nhiệt độ đa năng ra trước.

Kéo khay ngăn đá ra trước.

Kéo khay ngăn đá ra trước.

Chú ý

- Không tháo khay đỡ phát sáng ở ngăn lạnh.
- Khi tháo hộp chứa rau quả, khay kéo ngăn cân bằng ẩm, khay kéo ngăn đông mềm, đẩy ray lại về phía sau (Đẩy về phía sau cho tới khi có tiếng cạch) đóng cửa tủ, tránh làm hỏng cửa tủ.
- Trước khi di chuyển bất cứ phụ kiện nào cần kiểm tra xem có thực phẩm hay không.
- Trước khi tháo khay kéo ngăn đá, lấy khay đá, hộp đá và cây xúc đá ra khỏi ngăn.

Cách xả tuyết và vệ sinh

Xả tuyết

- Tủ lạnh này tự động làm xả tuyết, không cần xả tuyết thủ công, máy hơi nước làm xả tuyết, chảy xuống khay đựng trên dàn hơi nước.

Trước khi vệ sinh

- Tắt nguồn điện trước khi vệ sinh tủ lạnh.

Khi vệ sinh

- Bên ngoài tủ
  Dùng vải thấm nước ấm hoặc nước thường lau chùi, sau đó dùng vải khô lau lại.
  ※ Khi lớp sơn thân tủ lạnh bị xước, vui lòng nhanh chóng loại bỏ gỉ sét và dán giấy chống thấm nước.
- Gioăng tủ
  Gioăng tủ dễ bị dính bẩn do nước từ thực phẩm, do đó dễ hỏng hóc và làm rò khí lạnh. Do vậy cần thường xuyên lau chùi bằng vải thấm nước, rồi lau khô lại.
- Bên trong tủ lạnh
  Khay đỡ, giá đỡ, khay kéo, giá đỡ chai là phụ kiện dễ bám bẩn, cần thường xuyên vệ sinh.
- Không dùng các chất sau vệ sinh tủ.
  Chất tẩy kiềm hoặc kiềm yếu, bột giặt, nước giặt, bột nhám, dầu mỏ, nước đun sôi, axit, dung môi hữu cơ, kem đánh răng, chổi, v.v có thể dễ dàng làm hỏng tủ lạnh.
- Hãy lau sạch dầu mỡ dính trên tủ.
  Dầu mỡ có thể gây nứt phụ kiện bằng nhựa.

Sau khi vệ sinh.

Hãy kiểm tra:

- Dây điện có bị hư hỏng?
- Phích cắm có bị nóng chảy?
- Phích cắm có cắm bình thường?

Khi tắt tủ lạnh

- Ở điều kiện thông thường không nên tắt tủ lạnh để tránh ảnh hưởng tới tuổi thọ của sản phẩm.
- Nếu cần tắt tủ lạnh, vui lòng tham khảo cách vệ sinh tủ bên trên và mở cửa tủ 2-3 ngày để làm khô bên trong tủ tránh gây mùi khó chịu hoặc nấm mốc.

Chú ý

- Quá trình vệ sinh hoặc bảo dưỡng làm tăng nhiệt độ ngăn đông, dẫn tới giảm hạn sử dụng thực phẩm cấp đông.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic khi có bất kỳ thắc mắc nào.

Giải đáp thắc mắc

Sau khi kiểm tra các mục dưới, tủ lạnh vẫn không hoạt động bình thường vui lòng rút phích cắm và liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic.

Tủ lạnh phát ra tiếng kêu	● Khi môi chất lạnh chuyển động trong ống dẫn phát ra tiếng động là hiện tượng bình thường. ● Quạt gió cao tốc tuần hoàn làm mát phát ra tiếng động là hiện tượng bình thường.
Tiếng máy nén hoạt động lớn	● Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, âm thanh máy nén chạy lớn hơn khi hoạt động bình thường. Do sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, máy nén quay nhanh gây ra tiếng chuyển động lớn là hiện tượng bình thường. ● Khi chứa nhiều thực phẩm hoặc nhiệt độ môi trường cao, tốc độ máy nén tăng tạo ra tiếng máy nén lớn hơn bình thường, đây là hiện tượng bình thường.
Âm thanh lớn Có âm thanh bất thường	● Bề mặt lắp đặt có bằng phẳng chắc chắn? ● Phía sau tủ lạnh có quá sát tường? ● Có quá nhiều đồ trong tủ lạnh? ● Khi mới bắt đầu làm việc hoặc dừng máy, âm thanh của tủ lớn hơn bình thường, đây là hiện tượng bình thường. ● Lắp đặt trên sàn có thể gây ồn.
Thời gian máy nén hoạt động dài hơn bình thường	● Có chọn chế độ cấp đông nhanh? ● Lần đầu sử dụng tủ lạnh, thời gian máy nén hoạt động dài là hiện tượng bình thường. ● Nhiệt độ môi trường mùa hè cao, thời gian hoạt động dài là hiện tượng bình thường. ● Thường xuyên đóng mở cửa tủ. ● Cửa tủ chưa đóng chặt. ● Để nhiều thực phẩm cần làm mát hoặc cấp đông trong tủ cùng lúc.

Khi thấy ngăn lạnh không lạnh	Vào mùa đông hoặc khi giao mùa, chênh lệch nhiệt độ ngoài trời lớn, chênh lệch với nhiệt độ trong tủ thấp, dễ có cảm giác ngăn lạnh không lạnh. Hiện tượng này là bình thường, không phải sự cố.
Đọng hơi nước bên ngoài tủ	Khi độ ẩm cao sẽ xuất hiện hiện tượng đọng hơi nước. Vui lòng dùng vải khô lau khô.
Ngăn lạnh đọng hơi nước	Nhiệt độ quá cao và cửa tủ mở quá lâu, số lần khởi động nhiều khiến tủ có hiện tượng đọng hơi nước.
Ngăn đông mềm, ngăn nhiệt độ đa năng đọng hơi nước	Khi ngăn đông mềm, ngăn nhiệt độ đa năng cài đặt chế độ làm mát, để rau củ không khô héo, tủ sẽ tăng độ ẩm trong ngăn, hãy lau khô các giọt nước đọng trên thành tủ.
Bề mặt thân tủ nóng	Thành trong tủ có ống tản nhiệt để tránh đóng tuyết. Khi mới dùng và vào mùa hè, bề mặt thân tủ nóng hơn là hiện tượng bình thường.
Điện năng tiêu thụ một năm	Dựa trên tiêu chuẩn GB. Điện năng tiêu thụ được đo khi ở nhiệt độ 32°C, nhiệt độ ngăn lạnh ở mức 4°C, ngăn đá ở mức -18°C, ngăn nhiệt độ đa năng ở mức -6°C, ngăn đông mềm trái phải ở mức 4°C, chế độ Nanoe-X tắt, tủ hoạt động bình thường. Điện năng tiêu thụ một năm là tổng điện năng tiêu thụ mỗi ngày nhân với số ngày trong năm được đo trong trạng thái mô phỏng sử dụng của người dùng (bao gồm cả mức điện năng tiêu thụ chạy có tải). Khi tủ chứa nhiều thực phẩm, nhiệt độ môi trường cao hoặc đóng mở cửa tủ thường xuyên, mức tiêu thụ điện thực tế cao hơn giá trị được nêu trong thông số kỹ thuật là hiện tượng bình thường.

Khi thực phẩm ngăn lạnh bị đông đá	● Nhiệt độ cài đặt ngăn lạnh quá thấp? ● Thực phẩm để quá sát cửa gió?
Cửa tủ khó đóng mở	Khí áp thay đổi sau khi đóng mở tủ, để một lúc sẽ mở dễ dàng.
Bảng hiển thị cùng lúc xuất hiện “H” và “[số]” Ví dụ: H 01	Tủ lạnh có trục trặc ● Thao tác như sau để hoạt động bình thường. ① Rút phích cắm nguồn (Cắm lại sau 10 phút) ② Tiếp tục sử dụng khi không còn hiện tượng bất thường ● Nếu tủ lạnh vẫn trục trặc sau khi đã thực hiện các biện pháp trên, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic.
Chế độ điều hướng tiết kiệm điện ECONAVI bất thường	● Chế độ ECONAVI có đang hoạt động bình thường? (chế độ này ở trạng thái OFF khi xuất xưởng) ● Cảm biến độ sáng có bị che? ● Có đang trong thời gian sử dụng liên tục? Vì tủ có khả năng học hỏi và ghi nhớ, khi sử dụng liên tục, chế độ ECONAVI sẽ tự động ngắt. ● Sau khi tự động xả tuyết, ECONAVI sẽ tự động ngắt khi làm mát thông thường.
Máy làm đá tự động không làm đá, làm ít đá	● Hộp nước đã được lắp đúng cách và đầy nước chưa? ● Mực nước trong hộp nước có thấp hơn vạch mức nước? ● Có đặt cây xúc đá ở vị trí trung tâm của hộp đá? ● Có tắt chế độ làm đá? ● Có đóng mở cửa tủ quá nhiều hoặc để quá nhiều thực phẩm?
Giá trị độ ồn	Độ ồn dựa theo tiêu chuẩn GB, đặt tủ lạnh vào phòng bán âm vang, đóng cửa cho chạy không tải ít nhất 16 giờ và 3 chu kỳ ổn định, kiểm tra âm vang tới 6 vị trí trong phòng, lấy giá trị trung bình của 3 lần chạy liên tục ổn định làm giá trị độ ồn của tủ lạnh. Trong quá trình sử dụng tủ lạnh, do tủ lạnh chứa thêm thực phẩm, môi trường ồn ào, đóng mở tủ, máy nén chạy dừng liên tục khiến độ ồn thực tế có sự khác biệt.

Bảo hành và dịch vụ hậu mãi

■ Phiếu bảo hành đi kèm:

Quý khách phải nhận phiếu bảo hành tại cửa hàng và ghi rõ ngày mua, tên cửa hàng, đọc kỹ và bảo quản cẩn thận.

Thời hạn bảo hành:	Bảo hành sản phẩm một năm kể từ ngày mua sản phẩm. Ba năm cho các bộ phận chính. Bảo hành năm năm cho hệ thống lạnh.

■ Tiến hành bảo hành

Sau khi xác nhận nội dung ở trang 32, 33, 34 mà thực phẩm vẫn không lạnh, vui lòng rút nguồn điện và liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic.

● Trong thời gian bảo hành
Tiến hành sửa chữa theo đúng quy định phiếu bảo hành.

● Sau thời gian bảo hành
Các sản phẩm có thể dùng lại sau khi sửa chữa sẽ tính phí theo yêu cầu của quý khách.

■ Ghi nhớ (Điền các mục cần thiết tránh quên)

Ngày mua	Ngày tháng năm	Mã hàng	
Cửa hàng		Điện thoại	

Danh sách và hàm lượng độc tố có trong sản phẩm

Tên bộ phận	Chất độc					
	Chì (Pb)	Thủy ngân (Hg)	Cadmium (Cd)	Crom hóa trị V	Biphenyl đa bội	PBDE (PBDE)
Thân tủ và các thành phần	○	○	○	○	○	○
Cửa tủ và các thành phần	○	○	○	○	○	○
Bộ phận làm lạnh	○	○	○	○	○	○
Bộ phận điện tử và điện cơ	×	○	○	○	○	○
Vật liệu cách nhiệt	○	○	○	○	○	○
Dung môi lạnh	○	○	○	○	○	○
Bộ phận in ấn	○	○	○	○	○	○

Bảng này biên soạn dựa trên quy định SJ/T11364.

○: Thể hiện hàm lượng độc tố trong tất cả các vật liệu nằm dưới các yêu cầu giới hạn được quy định trong GB / T 26572.

×: Thể hiện hàm lượng độc tố ít nhất có trong vật liệu vượt quá các yêu cầu giới hạn được chỉ định trong GB / T 26572. Nhưng các mục đánh × được áp dụng danh sách các chất bị hạn chế, quản lý và tuân thủ, đồng thời do hạn chế của trình độ phát triển ngành hiện chưa tìm được chất thay thế.

Danh sách vật liệu tiếp xúc thực phẩm trong tủ lạnh gia đình

Vui lòng tuân theo các yêu cầu trong hướng dẫn sử dụng khi dùng sản phẩm này. Vật liệu và bộ phận tiếp xúc với thực phẩm của sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn. GB4806.1-2016 và các vật liệu thực phẩm tương ứng phải tuân theo tiêu chuẩn GB, cụ thể như sau:

Vật liệu tiếp xúc với thực phẩm:		Mục đích dùng	Tiêu chuẩn
Kính cường lực		Khay đỡ	GB 4806.5-2016
Vật liệu nhựa	PS	Mặt trong tủ, giá đỡ cửa tủ, khay trứng, khay kéo, khay đỡ, bộ phận làm đá	GB 4806.7-2016
	PP	Khay làm đá, khay kéo, cây xúc đá, tấm che cửa gió	GB 4806.7-2016
	ABS	Nắp hộp nước làm đá	GB 4806.7-2016
	PE	Ống nước dẫn làm đá, đệm cách âm	GB 4806.7-2016
Kim loại	Nhôm + bề mặt oxi hóa	Khay cấp đông đồ tươi	GB 4806.9-2016
Gioăng	SIGUM	Đệm làm kín hộp nước làm đá	GB 4806.11-2016
Cao su	SBR	Ống nối làm đá	GB 4806.11-2016

Lưu ý: Loạt sản phẩm này gồm các vật liệu và bộ phận tiếp xúc với thực phẩm bên trên nhưng một số mã hàng có thể khác biệt, thông tin dựa trên sản phẩm thật.

Bảng mạch điện

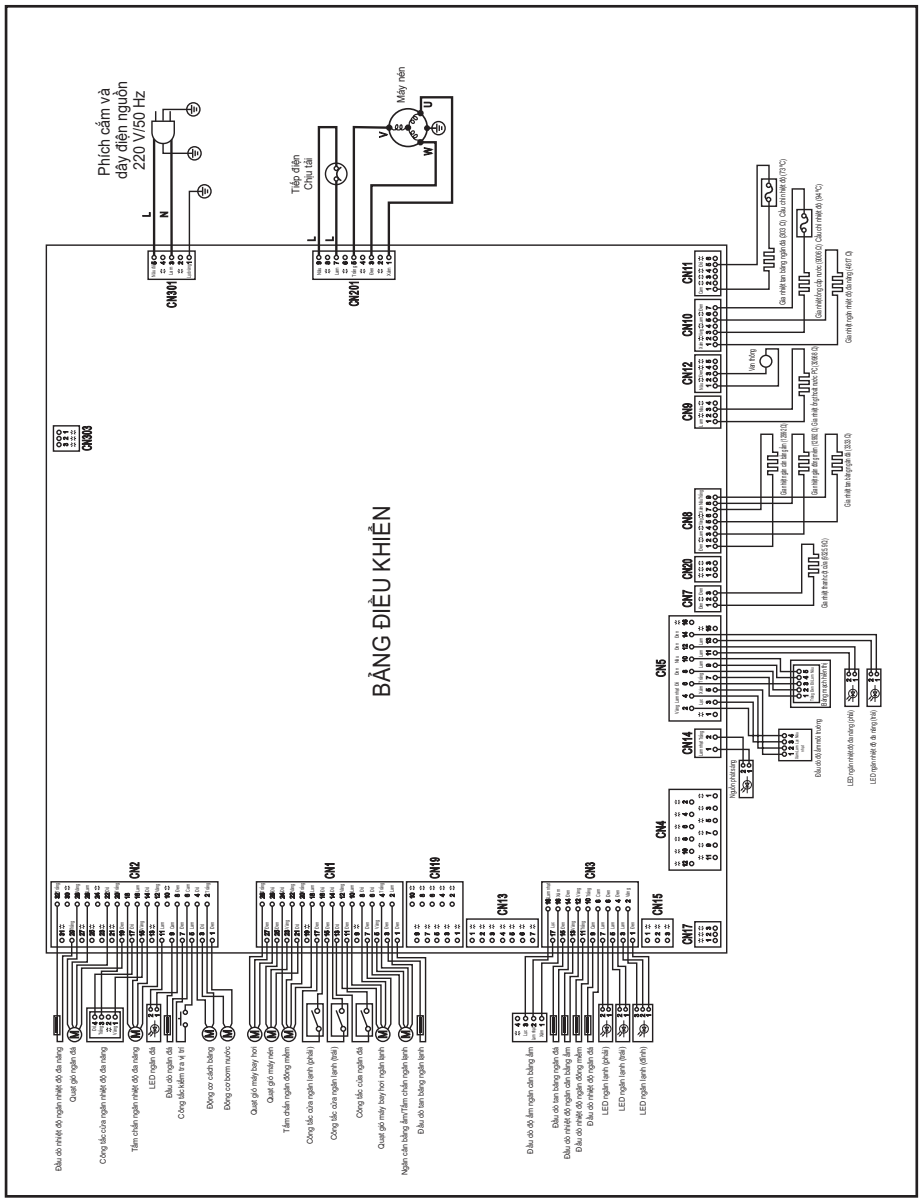

Danh sách phụ kiện đi kèm

Số lượng hàng / Mã / Tên gọi	NR-W621VF-T2
Tủ lạnh	1
Khay đỡ	3
Cụm hộp nước	1
Hộp chứa rau quả	2
Khay ngăn đông mềm trái	1
Khay ngăn đông mềm phải	1
Giá đỡ cửa tủ	6
Giá đỡ chai	2
Khay trứng	2
Khay đá	1
Hộp đá	1
Cây xúc đá	1
Đệm cách âm	1
Khay ngăn nhiệt độ đa năng	1
Khay kéo ngăn đá trên	1
Khay kéo ngăn đá dưới	1
Tấm chặn trước	1
Sách hướng dẫn	1
Phiếu bảo hành	1

Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm	Tủ lạnh gia dụng (Tủ lạnh không đóng tuyết)
Model	NR-W621VF-T2
Lớp khí hậu	SN/N/ST/T
Loại bảo vệ tiếp xúc điện	Loại I
Dung tích tổng	618 L
Dung tích ngăn lạnh	359 L
Dung tích ngăn đá	159 L
Dung tích ngăn đông mềm	15 L
Dung tích ngăn nhiệt độ đa năng	85 L
Điện áp định mức	220 V～
Công suất định mức	50 Hz
Dòng điện định mức	1.6 A
Điện năng tiêu thụ tiêu chuẩn	0.89 kW·h/24h
Tổng điện năng tiêu thụ	1.04 kW·h/24h
Điện năng tiêu thụ một năm	380 kW·h/y
Mức năng lượng hiệu quả	Cấp 1
Độ ồn	42 dB (A)
Công suất đầu vào lớn nhất đèn ngăn lạnh	18 W
Công suất đầu vào lớn nhất đèn ngăn nhiệt độ đa năng	2 W
Công suất đầu vào lớn nhất đèn ngăn đá	2 W
Công suất cấp đông	7.5 kg/12h
Công suất làm mát	45.0 kg/12h
Công suất tạo đá	1.0 kg/24h
Công suất đầu vào xả tuyết	180 W
Môi chất lạnh và lượng nạp	R600a，85 g
Chất tạo bọt	Cyclopentan
Trọng lượng	145 kg
Kích thước (dài x rộng x cao)	906×758×1907 (mm)

(1) Công suất cấp đông được chỉ định trong thông số kỹ thuật: được đo ở chế độ cấp đông nhanh.

(2) Điện năng tiêu thụ chuẩn, tổng điện năng tiêu thụ trong thông số kỹ thuật: Được đo khi tắt chế độ Nanoe-X, ngăn đông mềm ở mức 4°C, ngăn nhiệt độ đa năng cài đặt theo tiêu chuẩn GB.

(3) Sản phẩm này được trang bị máy gia nhiệt chống đóng băng kiểu kiểm soát môi trường. Ở nhiệt độ 32˚C, thời gian giữa mỗi lần xả tuyết ít nhất 4 giờ, lâu nhất 50 giờ.

(4) Theo tiêu chuẩn GB, nhiệt độ môi trường hoạt động của tủ lạnh ở lớp khí hậu SN/N/ST/T là 10˚C ~ 43˚C. Nếu nhiệt độ môi trường vượt qua phạm vi này tủ lạnh sẽ không thể duy trì nhiệt độ cài đặt ở các ngăn.
Sản phẩm này dựa theo tiêu chuẩn GB/T 8059-2016, GB 4706.1-2005, GB 4706.13-2014, GB 12021.2-2015.
Lưu ý: Nội dung của hướng dẫn sử dụng sản phẩm này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

© Panasonic Home Appliances Refrigerator (Wuxi) Co.,Ltd. 2020
All Rights Reserved.

合格证 PASS	Người kiểm tra

Ban hành: 7/2020
In ấn tại Trung Quốc
W0720-0
ARAK0A101610